



NGÂN HÀNG TMCP ĐẦU TƯ
VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM

Địa chỉ: Tháp BIDV, 194 Trần Quang Khải,
Hoàn Kiếm, Hà Nội.
Mã số doanh nghiệp: 0100150619

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 24 tháng 4 năm 2026

Số:.....342...../2026/NQ-ĐHĐCĐ

NGHỊ QUYẾT

Về việc thông qua Phương án tăng vốn điều lệ năm 2026

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026 NGÂN HÀNG TMCP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM

Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 96/2025/QH15;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 và Luật số 76/2025/QH15;

Căn cứ Luật quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp số 68/2025/QH15;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam;

Căn cứ Công văn số 3208/NHNN-TCKT ngày 22/4/2026 của Ngân hàng nhà nước Việt Nam v/v Tăng vốn điều lệ;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam ngày 24/4/2026.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Quy mô vốn điều lệ và các đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ như sau:

1. Quy mô vốn điều lệ gia tăng và nguồn gia tăng

1.1. Vốn điều lệ tại thời điểm 31/12/2025: 70.213.619.170.000 đồng. Ngày 25/3/2026, BIDV thông qua Nghị quyết số 205/NQ-BIDV về phê duyệt phương án chào bán riêng lẻ cho nhà đầu tư, số tiền 2.587.032.930.000 đồng, theo đó mức vốn điều lệ tại thời điểm 31/3/2026 là 72.800.652.100.000 đồng.

1.2. Quy mô vốn điều lệ dự kiến tăng thêm: tối đa 26.757.677.170.000 đồng, bao gồm các cấu phần:

a) Tăng từ quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ: tối đa 4.985.166.960.000 đồng;

- b) Tăng từ chi trả cổ tức năm 2023 bằng cổ phiếu: tối đa 13.972.510.210.000 đồng;
- c) Tăng từ phát hành thêm cổ phiếu cho nhà đầu tư bằng hình thức chào bán riêng lẻ hoặc chào bán ra công chúng: tối đa 7.800.000.000.000 đồng.

Trong đó, cấu phần (a) và (b) được tiếp tục triển khai trên cơ sở kế hoạch tăng vốn điều lệ đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 phê duyệt tại Nghị Quyết số 440/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2025.

1.3. Vốn điều lệ dự kiến sau phát hành: 99.558.329.270.000 đồng (tăng 36,75% so với số vốn điều lệ tại thời điểm 31/3/2026).

2. Các đợt phát hành dự kiến

2.1. Phát hành cổ phiếu để tăng vốn từ quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ

- a) Mục đích phát hành: gia tăng vốn điều lệ từ nguồn quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ.
- b) Tên cổ phiếu: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam, mã CK: BID.
- c) Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông; Mệnh giá cổ phiếu: 10.000đ/cổ phiếu
- d) Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 7.280.065.210 cổ phiếu.
- e) Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu.
- f) Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: tối đa 498.516.696 cổ phiếu.
- g) Tổng giá trị dự kiến phát hành theo mệnh giá: tối đa 4.985.166.960.000 đồng.
- h) Tỷ lệ phát hành dự kiến: 6,8477% tính trên số cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm 31/3/2026. Tỷ lệ phát hành thực tế được điều chỉnh theo tiến độ và trình tự triển khai thành công các cấu phần tăng vốn điều lệ.
- i) Đối tượng phát hành: Các cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông của BIDV tại thời điểm chốt quyền được nhận cổ phiếu theo phương án được ĐHĐCĐ thông qua và theo quy định của pháp luật.
- j) Tỷ lệ thực hiện quyền dự kiến: 100:6,8477. Tỷ lệ thực hiện quyền thực tế được điều chỉnh tương ứng theo tỷ lệ phát hành chính thức sau khi điều chỉnh theo tiến độ và trình tự triển khai thành công các cấu phần tăng vốn điều lệ.
- k) Nguồn vốn phát hành: Từ quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ trên Báo cáo tài chính kiểm toán năm gần nhất.
- l) Thời gian thực hiện: Năm 2026. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định thời điểm phát hành cụ thể phù hợp với hoạt động kinh doanh thực tế.
- m) Phương án làm tròn, phương án xử lý cổ phiếu lẻ: Số lượng cổ phiếu phát hành cho cổ đông sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân sẽ bị hủy bỏ.

2.2. Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức

- a) Mục đích phát hành: chi trả cổ tức từ lợi nhuận lũy kế chưa phân phối năm 2023.

b) Tên cổ phiếu: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam; Mã chứng khoán: BID.

c) Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông; Mệnh giá cổ phiếu: 10.000đ/cổ phiếu.

d) Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 7.280.065.210 cổ phiếu.

e) Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu.

f) Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: tối đa 1.397.251.021 cổ phiếu.

g) Tổng giá trị dự kiến phát hành theo mệnh giá: tối đa 13.972.510.210.000 đồng.

h) Tỷ lệ phát hành dự kiến: 19,1928% tính trên số cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm 31/3/2026.

i) Đối tượng phát hành: Các cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông của BIDV tại thời điểm chốt quyền được nhận cổ phiếu theo phương án được ĐHĐCĐ thông qua và theo quy định của pháp luật.

j) Tỷ lệ thực hiện quyền dự kiến: 100:19,1928. Tỷ lệ thực hiện quyền thực tế được điều chỉnh tương ứng theo tỷ lệ phát hành chính thức sau khi điều chỉnh theo tiến độ và trình tự triển khai thành công các cấu phần tăng vốn điều lệ.

k) Nguồn vốn phát hành: Từ lợi nhuận lũy kế chưa phân phối năm 2023.

l) Thời gian thực hiện: Năm 2026. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định thời điểm phát hành cụ thể sau khi nhận được sự chấp thuận của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về phương án phát hành.

m) Phương án làm tròn, phương án xử lý cổ phiếu lẻ: Số lượng cổ phiếu phát hành cho cổ đông sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân sẽ bị hủy bỏ.

n) ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định điều chỉnh quy mô phát hành, tỷ lệ phát hành, tỷ lệ thực hiện quyền theo phê duyệt của cấp có thẩm quyền.

2.3. Phát hành thêm cổ phiếu cho nhà đầu tư bằng hình thức chào bán riêng lẻ hoặc chào bán ra công chúng:

a) Mục đích chào bán: Bổ sung nguồn vốn cho hoạt động kinh doanh, tăng cường năng lực tài chính của ngân hàng.

b) Tên cổ phiếu: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam; Mã chứng khoán: BID

c) Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông; Mệnh giá cổ phiếu: 10.000đ/cổ phiếu

d) Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán: tối đa 780.000.000 cổ phiếu

e) Tổng giá trị chào bán dự kiến theo mệnh giá: tối đa 7.800.000.000.000 đồng

f) Tỷ lệ chào bán dự kiến: tối đa 10,7142% số cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm 31/3/2026.

g) Thời gian thực hiện dự kiến: Năm 2026-2027.

h) Hình thức phát hành: phát hành cổ phiếu riêng lẻ hoặc phát hành ra công chúng.

i) ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT lựa chọn hình thức phát hành, điều chỉnh số lượng và tỷ lệ cổ phiếu chào bán cụ thể trên cơ sở phê duyệt chính thức của cấp có thẩm quyền và thực tế triển khai các cấu phần tăng vốn.

j) Tại thời điểm thực hiện phát hành, BIDV đảm bảo tỷ lệ vốn nhà nước nắm giữ theo đúng Kế hoạch 05 năm cơ cấu lại vốn tại BIDV (kế hoạch giai đoạn 2026-2030) được cấp có thẩm quyền phê duyệt và tỷ lệ sở hữu của nhà nước tại ngành/lĩnh vực theo đúng quy định pháp luật.

2.3.1. Đối với Hình thức chào bán cổ phiếu riêng lẻ

a) Mục đích chào bán: Bổ sung nguồn vốn cho hoạt động kinh doanh, tăng cường năng lực tài chính của ngân hàng.

b) Loại cổ phiếu chào bán: cổ phiếu phổ thông.

c) Mệnh giá: 10.000 Việt Nam đồng/cổ phiếu.

d) Hình thức chào bán: Chào bán cổ phiếu riêng lẻ.

e) Đối tượng phát hành: Các nhà đầu tư đáp ứng tiêu chí là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp và là tổ chức trong và ngoài nước có tiềm lực tài chính, có thể bao gồm một hoặc một số cổ đông hiện hữu của BIDV. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thông qua danh sách nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp đáp ứng các yêu cầu trên.

f) Số lượng cổ phiếu chào bán cho các nhà đầu tư: ĐHĐCĐ ủy quyền và giao HĐQT quyết định số lượng cổ phiếu chào bán cho từng nhà đầu tư.

g) Nguyên tắc xác định giá chào bán: đảm bảo đồng thời 03 (ba) nguyên tắc:

(i) *Không thấp hơn giá trị được ghi trong sổ sách của cổ phần tại thời điểm gần nhất;*

(ii) *Không thấp hơn giá định giá của Doanh nghiệp định giá độc lập (trong đó đối với Doanh nghiệp thẩm định giá trong nước phải là các doanh nghiệp được Bộ Tài chính cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá);*

(iii) *Không thấp hơn giá giao dịch bình quân của cổ phiếu BID trên thị trường chứng khoán (HOSE) trong vòng 30 ngày liền kề trước ngày xác định giá.*

Trên cơ sở nguyên tắc xác định giá chào bán, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xác định giá chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho các nhà đầu tư.

h) Hạn chế chuyển nhượng, giao dịch: Số cổ phiếu chào bán riêng lẻ sẽ bị hạn chế tối thiểu là 01 năm đối với nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán, trừ trường hợp giao dịch, chuyển nhượng giữa các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp hoặc thực hiện theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, quyết định của Trọng tài hoặc thừa kế theo quy định của pháp luật.

i) Tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư: Chào bán cho các nhà đầu tư đáp ứng tiêu

chí là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp và là nhà đầu tư tổ chức trong và ngoài nước có tiềm lực tài chính, có thể bao gồm một hoặc một số cổ đông hiện hữu của BIDV. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thông qua danh sách cụ thể các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp đáp ứng các yêu cầu trên.

j) Số lượng nhà đầu tư: dưới 100 nhà đầu tư và đảm bảo đúng tỷ lệ sở hữu tối đa của nhà đầu tư nước ngoài tại thời điểm phát hành theo quy định của pháp luật.

k) Thời gian thực hiện dự kiến: năm 2026-2027, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định thời điểm chào bán cụ thể phù hợp với điều kiện kinh doanh thực tế.

l) Phương án đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài: ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định phương án đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài.

2.3.2 Đối với hình thức chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng

a) Mục đích chào bán: Bổ sung nguồn vốn cho hoạt động kinh doanh, tăng cường năng lực tài chính của ngân hàng.

b) Loại cổ phiếu chào bán: cổ phiếu phổ thông.

c) Mệnh giá: 10.000 Việt Nam đồng/cổ phiếu.

d) Hình thức chào bán: Chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng thông qua phương thức đấu giá công khai tại Sở giao dịch chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh (HOSE).

e) Đối tượng chào bán: Các nhà đầu tư cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước có nhu cầu.

f) Số lượng cổ phiếu chào bán cho các nhà đầu tư: Số lượng cổ phiếu mà mỗi nhà đầu tư được mua sẽ được xác định dựa trên kết quả đấu giá thành công.

g) Nguyên tắc xác định giá chào bán: đảm bảo đồng thời 04 (bốn) nguyên tắc:

(i) Không thấp hơn giá trị được ghi trong sổ sách của cổ phần tại kỳ báo cáo gần nhất;

(ii) Không thấp hơn giá định giá của cổ phiếu BID theo chứng thư thẩm định giá của Doanh nghiệp thẩm định giá độc lập;

(iii) Không thấp hơn bình quân giá đóng cửa của cổ phiếu BID trong 30 ngày giao dịch liên tiếp trên thị trường chứng khoán trước ngày công bố Bản thông báo phát hành;

(iv) Không thấp hơn bình quân giá đóng cửa của cổ phiếu BID trong 30 ngày giao dịch liên tiếp trên thị trường chứng khoán trước ngày xác định giá.

Trên cơ sở nguyên tắc xác định giá chào bán, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xác định giá chào bán (giá khởi điểm) cổ phiếu ra công chúng cho các nhà đầu tư.

h) Hạn chế chuyển nhượng, giao dịch: Số cổ phiếu chào bán thành công cho nhà đầu tư thông qua hình thức đấu giá công khai không bị hạn chế chuyển nhượng.

i) Số lượng nhà đầu tư: Từ 100 nhà đầu tư trở lên (không kể nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp) và đảm bảo đúng tỷ lệ sở hữu tối đa của nhà đầu tư nước ngoài tại thời điểm phát hành theo quy định của pháp luật.

j) Thời gian thực hiện dự kiến: năm 2026-2027, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định thời điểm chào bán cụ thể phù hợp với điều kiện kinh doanh thực tế.

k) Phương án đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài: ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định phương án đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài.

l) Phương án xử lý cổ phiếu không phân phối hết: ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xây dựng phương án xử lý cổ phiếu không phân phối hết trong đợt phát hành đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật.

3. Đăng ký lưu ký và niêm yết cổ phiếu phát hành thêm:

3.1. Toàn bộ cổ phiếu phát hành thành công theo phương án được phê duyệt sẽ được đăng ký lưu ký tại Tổng Công ty Lưu ký và bù trừ Chứng khoán Việt Nam sau khi kết thúc các đợt phát hành và niêm yết bổ sung tại Sở giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh theo đúng quy định của pháp luật.

3.2. HĐQT cam kết thực hiện niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm tại Sở giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh theo quy định của pháp luật hiện hành.

4. Các nguyên tắc khác:

4.1. Tuân thủ quy định pháp luật về đầu tư vào lĩnh vực tài chính: HĐQT cam kết đảm bảo các cổ đông, nhà đầu tư thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm của BIDV tuân thủ quy định về đầu tư vào lĩnh vực tài chính.

4.2. Các tổ chức, cá nhân tham gia mua cổ phiếu của BIDV phải chịu trách nhiệm tuân thủ các quy định của pháp luật, của NHNN, Điều lệ BIDV và các quy định tại Phương án tăng vốn điều lệ được ĐHĐCĐ thông qua.

4.3. Thủ tục xác định danh sách người sở hữu chứng khoán vào ngày đăng ký cuối cùng và phân bổ cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông theo danh sách: thực hiện theo quy trình thực hiện quyền của Tổng Công ty Lưu ký và bù trừ Chứng khoán Việt Nam.

Điều 2. Thông qua Phương án sử dụng vốn điều lệ tăng thêm như sau:

Vốn điều lệ tăng thêm dự kiến sẽ được dùng toàn bộ để bổ sung vốn kinh doanh, được phân bổ sử dụng vào các lĩnh vực hoạt động kinh doanh của BIDV với cơ cấu hợp lý và đảm bảo sử dụng vốn có hiệu quả, an toàn, tối đa hóa lợi ích cho các cổ đông. Vốn điều lệ tăng thêm được sử dụng cho các hoạt động:

1. Hoạt động tín dụng: tăng trưởng đáp ứng yêu cầu vốn cho nền kinh tế.
2. Hoạt động đầu tư: Tiếp tục đầu tư có hiệu quả trên thị trường; đầu tư và kinh doanh giấy tờ có giá, thực hiện đầu tư vào các đơn vị theo lộ trình.

3. Đầu tư cơ sở vật chất, công nghệ, phát triển sản phẩm dịch vụ mới, ngân hàng số, chuyển đổi hoạt động.

4. Nâng cao năng lực cạnh tranh của mạng lưới kinh doanh: Mở rộng, nâng cao chất lượng kênh phân phối hiện đại trong nước, khu vực và trên thế giới gắn với phát triển thương hiệu BIDV.

5. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT:

5.1. Quyết định sử dụng chi tiết đối với số tiền thu được.

5.2. Điều chỉnh phương án sử dụng vốn sau phát hành, tiến độ sử dụng vốn tăng, chủ động phân bổ số tiền sử dụng cho từng hoạt động nêu trên nhằm triển khai hiệu quả việc sử dụng vốn điều lệ phù hợp với nhu cầu thực tiễn hoạt động kinh doanh của BIDV, các quy định của Pháp luật, Điều lệ BIDV và đảm bảo quyền lợi của cổ đông BIDV. Trong trường hợp phương án sử dụng vốn có điều chỉnh, HĐQT bảo đảm tuân thủ theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP và sẽ thực hiện việc báo cáo lại ĐHĐCĐ tại cuộc họp gần nhất.

Điều 3. Thông qua Quyền, nghĩa vụ của nhà đầu tư nhận cổ phiếu phát hành thêm:

1. Các tổ chức, cá nhân nhận cổ phiếu tăng vốn điều lệ của BIDV chịu trách nhiệm tuân thủ các quy định của pháp luật, các quy định của NHNN Việt nam, Điều lệ của BIDV và các quy định tại Phương án tăng vốn điều lệ.

2. Các tổ chức, cá nhân nhận cổ phiếu tăng vốn điều lệ của BIDV được đối xử bình đẳng và được hưởng quyền lợi của cổ đông theo quy định của pháp luật

Điều 4. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT BIDV:

1. Quyết định trình tự thực hiện các đợt phát hành, thời điểm chốt danh sách (ngày đăng ký cuối cùng) để phù hợp với lộ trình triển khai các cấu phần tăng vốn, điều kiện thị trường và/hoặc các nội dung phê duyệt của cấp có thẩm quyền.

2. Xây dựng và phê duyệt/thông qua phương án chào bán/phát hành chi tiết, thực hiện các thủ tục báo cáo, xin ý kiến chấp thuận của cấp có thẩm quyền; rà soát, chỉnh sửa phương án theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền phù hợp với quy định của pháp luật.

3. Thực hiện các thủ tục tăng vốn cần thiết theo quy định của pháp luật, bao gồm thủ tục xin phép các cơ quan có thẩm quyền; thủ tục thay đổi đăng ký kinh doanh; thay đổi vốn điều lệ; các thủ tục đăng ký, lưu ký và niêm yết bổ sung số cổ phiếu phát hành thêm và các thủ tục khác theo quy định hiện hành.

4. Thực hiện việc sửa đổi Điều lệ của BIDV đối với nội dung thay đổi vốn điều lệ theo kết quả phát hành thực tế và giao Người Đại diện theo pháp luật ký bản Điều lệ hợp nhất với nội dung sửa đổi về vốn điều lệ.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày được thông qua.



2. Thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của BIDV. /

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- NHNN (để b/c);
- UBCKNN, Sở GDCK Việt Nam, Sở GDCKTPHCM, Sở GDCK Hà Nội.
- Website BIDV;
- Lưu: VP, Ban TK&QHCD, PC, TCKT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



Phan Đức Tú

T D U